TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 42/2022/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Tuấn;

Bà Nguyễn Phương Hạnh.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Trần Văn Nhiễm, kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 02/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Toà án nhân dân tỉnh NĐ đã căn cứ Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Tranh chấp chia di sản thừa kế và yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn T (tức B), sinh năm 1954; địa chỉ: Ấp X, xã Đ, huyện N, tỉnh CM.

- Bị đơn: Ông Trần Văn M, sinh năm 1961; bà Phạm Thị P, sinh năm 1962; cùng địa chỉ: Ấp 1, xã VAD, huyện NH, tỉnh CM.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1955; địa chỉ: Ấp TTM, xã R, huyện PT, tỉnh CM.

2. Bà Trần LL, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ 9, phường PM, thị xã C, tỉnh BD.

3. Ông Trần VĐ, sinh năm 1964; địa chỉ: Xóm 9, xã Đ, huyện N, tỉnh CM.

4. Ông Trần VC (đã chết).

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông VC:

- Bà Trần HH, sinh năm 1944; địa chỉ: Đội 16, xã Y, huyện YH, tỉnh NĐ.
- Anh Trần VB, sinh năm 1967; địa chỉ: Ấp X, xã Đ, huyện N, tỉnh CM.
- Chị Phạm Thị H9, sinh năm 1967; địa chỉ: Đội 6, xã Y, huyện YH, tỉnh NĐ.
- Chị Trần Thị H4, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp TB, xã L, huyện N, tỉnh CM.
- Chị Trần Thị T3, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp Ph, xã Đ, huyện N, tỉnh CM.

- Anh Trần Văn M1, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp TB, xã L, huyện N, tỉnh CM.

- Chị Trần Thị T2, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp NC, xã L, huyện N, tỉnh CM.

- Chị Trần Thị T1, sinh năm 1978; địa chỉ: Đội 1, xã Y, huyện YH, tỉnh NĐ.

- Bà Trần Thị H1, sinh năm 1990; địa chỉ: Đội 5, xã NP1, huyện YH, tỉnh NĐ.

- Anh Trần Văn T7, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp XT, xã VAĐ, huyện NH, tỉnh CM.

5. Ông Trần Văn H1 (đã chết).

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông H1:

- Bà Phạm Thị N1, sinh năm 1952; địa chỉ: Đội 4, xã Y, huyện YH, tỉnh NĐ;

- Chị Trần Thị D1, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn 8, xã Th, huyện S, tỉnh Đ.

- Chị Trần Thị N1, sinh năm 1978; địa chỉ: Đội 4, xã Y, huyện YH, tỉnh NĐ.

6. Ủy ban nhân dân huyện YH, tỉnh NĐ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/6/2022, nguyên đơn là ông Trần Văn T (B), những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần LL, ông Trần VĐ, chị Trần Thị T1 và chị Trần Thị N1 có đơn kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án và tiếp tục giải quyết vụ án.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm: Không chấp nhận kháng cáo của ông T, bà L, ông VĐ, chị T1 và chị N1, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Theo đơn khởi kiện của ông Trần Văn T (B): Bố mẹ ông là cụ Trần Văn N2 (mất năm 1986) và cụ Đinh Thị N5 (mất năm 1997), các cụ có 07 người con là các ông, bà Trần Văn T (B) sinh năm 1954, Trần Văn M sinh năm 1959, Trần Thị L sinh năm 1955, Trần LL sinh năm 1960, Trần VĐ sinh năm 1964, Trần VC (đã chết năm 2017, có vợ là Trần HH và 09 người con), Trần Văn H1 (đã chết năm 1979, có vợ là Phạm Thị N1 và 02 người con). Tài sản chung các cụ tạo dựng gồm 01 diện tích 1741m^2 đất thổ cư, trên đất có 01 nhà 04 gian lợp ngói. Bố mẹ ông chết không để lại di chúc. Năm 2002, ông M tự ý kê khai và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với toàn bộ diện tích đất nêu trên mà các anh em không được biết. Do đó, ông khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế của bố mẹ để lại và yêu cầu hủy GCNQSDĐ đã cấp cho ông M.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 30/5/2022, ông Trần Văn T (B) đã có đơn rút đơn khởi kiện để anh em tự thỏa thuận. Bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều nhất trí với việc rút toàn bộ đơn khởi kiện của ông T.

Hội đồng phúc thẩm xét thấy:

Việc rút đơn khởi kiện của ông Trần Văn T tại phiên tòa sơ thẩm ngày 30/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật, được sự nhất trí của bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tòa án nhân dân tỉnh NĐ căn cứ Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ông T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nhưng không có lý do chính đáng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về án phí: Ông Trần Văn T (B), bà Trần LL là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm; ông Trần VĐ, chị Trần Thị T1, chị Trần Thị N1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn T (B), bà Trần LL, ông Trần VĐ, chị Trần Thị T1 và chị Trần Thị N1; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 02/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Toà án nhân dân tỉnh NĐ.

2. Về án phí: Ông Trần Văn T (B), bà Trần LL không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm; ông Trần VĐ, chị Trần Thị T1 và chị Trần Thị N1 phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001, 0002, 0006 cùng ngày 02/6/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh NĐ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh NĐ;*
- *VKSND tỉnh NĐ;*
- *Cục THADS tỉnh NĐ;*
- *Các đương sự (theo địa chỉ);*
- *Lưu HS, HCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Tiến Dũng